

MIDCAP BÁN THÁO

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- **Thị trường chứng khoán Mỹ** hồi phục trở lại và ngưng chờ báo cáo việc làm tháng 12 cùng các dữ liệu mới về tăng trưởng lương trong lĩnh vực tư nhân.
- **VN-Index** giảm 8,24 điểm xuống 1.246,35 điểm với thanh khoản đạt 13.663,8 tỷ đồng. Thị trường phiên nay mở cửa tăng điểm nhưng không duy trì thành công sắc xanh đến cuối phiên. Mặc dù thanh khoản tiếp tục duy trì ở ngưỡng thấp nhưng các nhóm ngành đã xuất hiện tín hiệu bán tháo mạnh mẽ và tập trung vào nhóm vốn hóa vừa và nhỏ, với điển hình là nhóm Hóa Chất (-2,52%), Bán Lẻ (-2,04%), Chứng Khoán (-2,03%).
- **Nhóm cổ phiếu VN30** giảm 7,54 điểm xuống 1.313,04 điểm với sắc đỏ chiếm đa số khi có 17 mã giảm điểm, 5 mã không đổi và 8 mã tăng điểm. Đây là phiên nhóm Bluechip đến từ nhóm Ngân Hàng (+0,27%), với tiêu biểu là VCB (+0,98%), BID (+1,57%) góp phần thu hẹp đà giảm. Ở chiều ngược lại, MSN (-3,59%) và GVR (-2,97%) là các cổ phiếu ảnh hưởng tiêu cực nhất tới điểm số thị trường.
- **Nhóm Midcap – Smallcap** tiếp đà giảm mạnh khi lần lượt giảm 25,76 và 24,49 điểm, tương đương mức 1,38% và 1,70% so với phiên cuối tuần trước.
- **HNX-Index** giảm 2,71 điểm xuống 222,95 điểm với thanh khoản đạt 1.007 tỷ.
- **UPCom** giảm 0,72 điểm xuống 93,62 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 780,9 tỷ.

NHẬN ĐỊNH EVS

- **Về thị trường chung** áp lực bán tập trung chủ yếu vào nhóm vốn hóa vừa và nhỏ nhưng hầu hết các cổ phiếu đều đang tiệm cận hỗ trợ mạnh bên dưới.
- **Về kỹ thuật** đường giá tiếp tục thủng mốc hỗ trợ MA50 quanh 1.252 điểm. Các chỉ báo kỹ thuật trên khung ngày như MACD lẫn RSI tiếp tục hướng xuống và chưa có dấu hiệu đảo chiều trở lại.
- **Về hành động** cân nhắc hạ tỉ trọng với các cổ phiếu vi phạm điểm cắt lỗ. Ngoài ra, NĐT hạn chế mua mới sớm và tập trung quan sát thêm biến động thị trường trong các phiên tới.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	42.732,13	339,86	0,80%
S&P 500	5.942,47	73,92	1,26%
DAX	19.906,08	-118,58	-0,59%
NASDAQ	19.621,68	340,89	1,77%
Hang Seng	19.760,27	136,95	0,70%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.653,80	-0,90	-0,03%
Giá dầu Brent	76,64	0,13	0,17%
Giá dầu WTI	74,14	0,18	0,24%

THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	25.450	229	0,91%
USD/JPY	157,27	-0,26	-0,16%
EUR/USD	1,0308	0,0047	0,46%

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

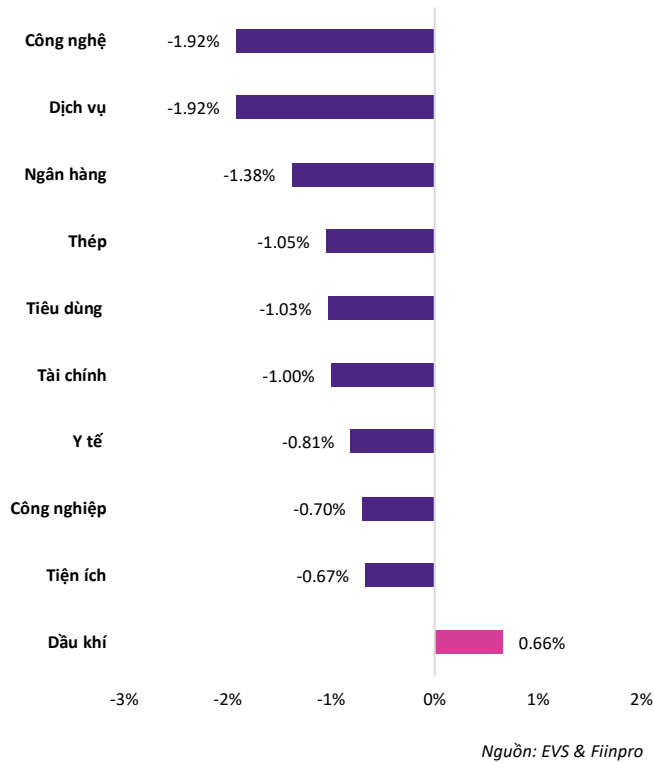
Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
VN-Index			
Đóng cửa [điểm]	1.246,35	-8,24	-0,66%
KLGD [triệu CP]	519,01	0,19	0,04%
GTGD [tỷ VND]	13.663,8	-59,12	-0,43%
HNX-Index			
Đóng cửa [điểm]	222,95	-2,71	-1,20%
KLGD [triệu CP]	54,67	-0,91	-1,63%
UPCoM			
Đóng cửa [điểm]	93,62	-0,72	-0,77%
KLGD [triệu CP]	44,40	-15,20	-25,50%
GTGD [tỷ VND]	780,9	12,24	1,59%

NGÀNH CÓ GTGD LỚN

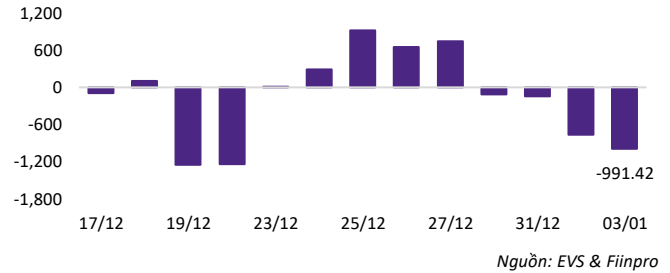
Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	523,43	1,39	0,27%
Bất động sản	293,95	-1,92	-0,65%
Chứng khoán	550,20	-11,40	-2,03%
Thực phẩm	701,59	-7,97	-1,12%

ÁP LỰC BÁN GIA TĂNG TRÊN TOÀN THỊ TRƯỜNG

Diễn biến ngành

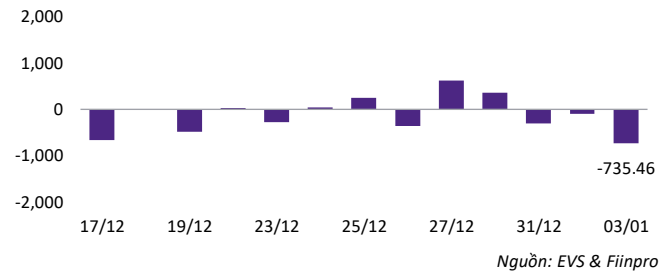


Tự doanh tiếp tục bán ròng mạnh



Khối tự doanh hôm nay tiếp tục gia tăng quy mô bán ròng và chủ yếu bán vào ACB, FPT, VDS.

Nước ngoài duy trì đà bán ròng



Khối ngoại bán ròng phiên thứ 3 liên tiếp và tập trung bán theo phương thức khớp lệnh, đạt 708,75 tỷ.

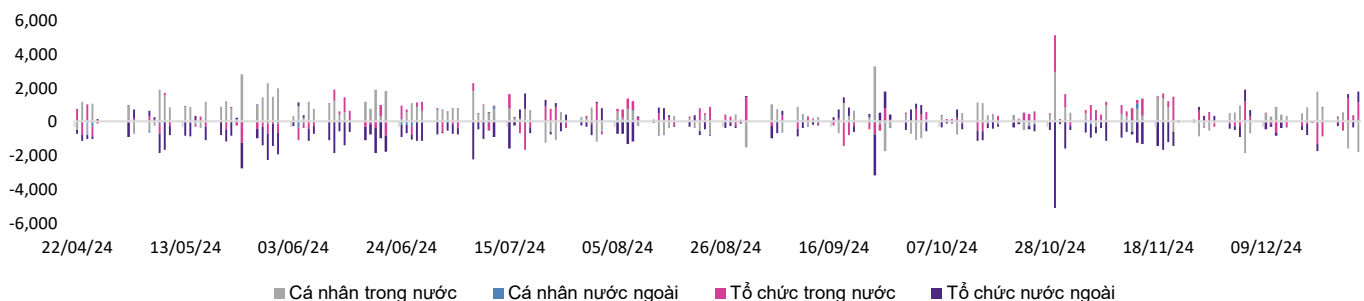
Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
VGC	47.000	0,00%	35,45
KDH	34.800	-1,00%	28,83
BID	38.200	0,00%	26,40
VCB	92.000	0,11%	22,44
GMD	65.800	-0,60%	20,60

Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
FPT	149.000	-1,97%	-231,25
CTG	37.200	-2,36%	-107,94
TCB	23.600	-3,08%	-78,17
HDB	24.450	-2,59%	-52,01
SSI	25.350	-2,31%	-39,37

Giao dịch theo khối nhà đầu tư



Nguồn: EVS & Fiiipro

VN-Index tiếp tục đi ngang trong vùng 1.255 – 1.275

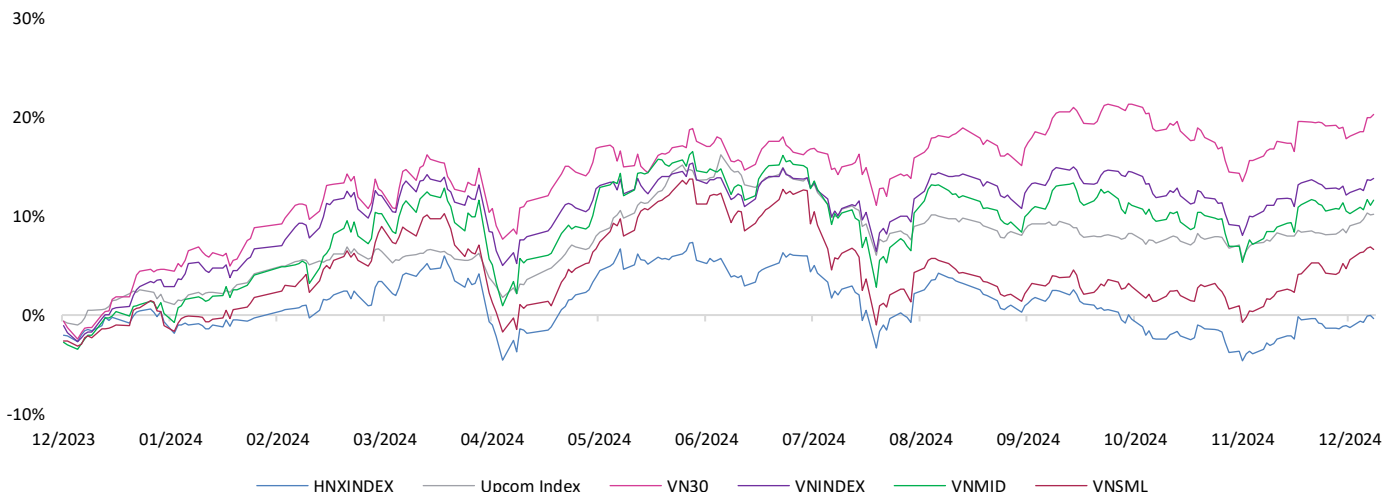
Xu hướng kỹ thuật



Nguồn: EVS & Finpro

Trên khung tuần, thị trường tiếp tục giữ vững xu hướng tích lũy hướng lên với đáy sau cao hơn đáy trước. Tuy nhiên, đường giá trong ngắn hạn liên tục đi ngang khi tâm lý nhà đầu tư chủ yếu giữ ở mức thận trọng trước thềm năm mới. Ngoài ra, các chỉ báo kỹ thuật như MACD và RSI trên khung ngày đang tiếp diễn xu hướng tăng ngắn hạn. Do đó, NĐT ưu tiên quan sát biến động thị trường trong vùng 1.255 – 1.275 điểm và chờ đợi các tín hiệu bùng nổ dòng tiền trong thời gian tới. Tập trung nắm giữ danh mục với tỉ trọng cổ phiếu vừa phải và hạn chế mua mới trong thời điểm hiện tại.

Thay đổi giá các nhóm



Nguồn: EVS & Finpro

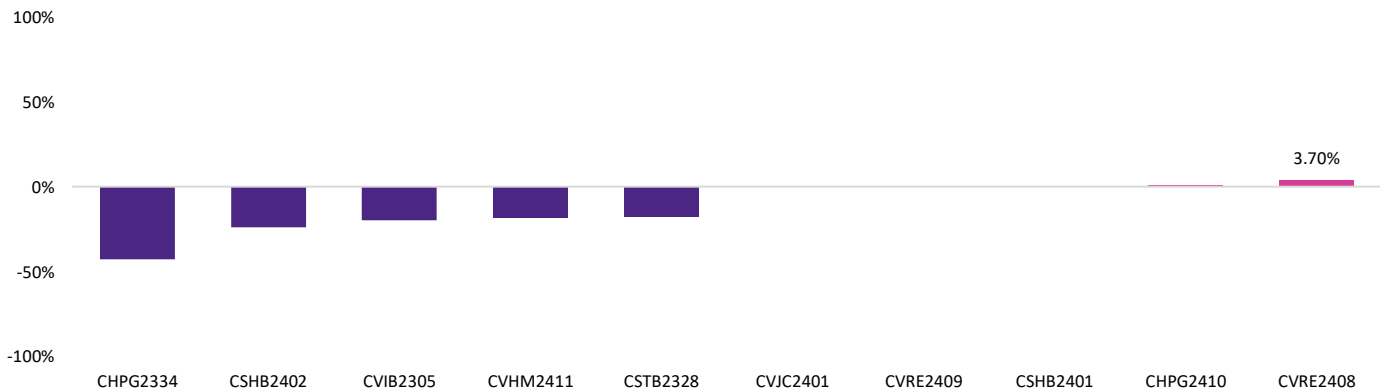
Thị trường phái sinh & Chứng quyền

Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2501	1.324,00	-22,90	-1,70%	172,872	16/01/2025
VN30F2502	1.330,00	-19,10	-1,42%	0,455	20/02/2025
VN30F2503	1.330,00	-16,70	-1,24%	0,392	20/03/2025
VN30F2506	1.335,00	-16,50	-1,22%	0,088	19/06/2025
GB05F2503	0,00	0,00	0,00%	0,000	14/03/2025

Thị trường Phái Sinh hôm nay đóng cửa giảm điểm với biên độ từ 16,50 đến 22,90 điểm. Thanh khoản tăng 12,90% so với phiên qua, đạt 172.872 hợp đồng. Tổng thể chung, chỉ số VN30F1M đã thủng đi vùng tích lũy 1.340 – 1.355 điểm và hướng về mốc hỗ trợ 1.325 điểm. Các chỉ báo kỹ thuật trên khung ngày như MACD đã chuyển âm, trong khi RSI đánh mất xu hướng tăng ngắn hạn, do đó NĐT ưu tiên vị thế Short trong thời gian tới khi thị trường đã xác nhận xu hướng mới. Tuy nhiên, NĐT cũng cần linh hoạt sử dụng đơn xen vị thế Long khi đường giá về lại các mốc hỗ trợ mạnh như MA100 hay MA200.

Top mã chứng quyền tác động mạnh



Nguồn: EVS & Fiiipro

Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra với sắc đỏ chiếm đa số khi có 96 mã giảm và 2 mã tăng. Trong đó, mã tăng mạnh nhất thuộc về CVRE2408 khi đạt mức tăng 3,70%.

Tin tức & Sự kiện

Tin tức trong nước

Giá vàng trong nước tiếp đà tăng mạnh.

Cập nhật lúc 13h ngày 3/1, giá bán vàng miếng SJC được hầu hết các đơn vị kinh doanh vàng công bố ở mức 85,5 triệu đồng/lượng. Trong đó, công ty SJC niêm yết giá mua/bán vàng miếng lần lượt là **84 triệu đồng/lượng và 85,5 triệu đồng/lượng, tăng 500 nghìn đồng/lượng theo cả hai chiều mua và bán so với phiên qua.**

Đối với mặt hàng vàng nhẫn, giá vàng nhẫn của SJC hiện giao dịch ở mức 84 – 85,3 triệu đồng/lượng, cũng tăng 500 nghìn đồng mỗi lượng so với phiên ngày hôm trước.

Ngân hàng Sài Gòn – Hà Nội (SHB) được chấp thuận tăng vốn điều lệ lên 40.658 tỷ.

Cụ thể, Ngân hàng Nhà nước đã chấp thuận cho SHB **phát hành gần 403 triệu cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 với tỷ lệ 11%**, tương ứng cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 11 cổ phiếu mới. Nguồn vốn sử dụng để phát hành cổ phiếu trả cổ tức đến từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối sau khi đã trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định pháp luật và lợi nhuận năm trước còn lại chưa chia theo báo cáo tài chính kiểm toán tại thời điểm 31/12/2023.

Sau khi hoàn tất, vốn điều lệ của SHB dự kiến **tăng từ 36.630 tỷ đồng lên 40.658 tỷ đồng**, tiếp tục thuộc TOP5 ngân hàng tư nhân lớn nhất hệ thống.

Tin tức nước ngoài

Chỉ số PMI sản xuất của ISM tại Mỹ được cải thiện trong tháng 12.

Trong tháng 12, hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực sản xuất của Mỹ tiếp tục suy giảm khi **chỉ số PMI ngành sản xuất của ISM đạt 49,3 điểm**. Mặc dù có sự **cải thiện tăng so với mức 48,4 điểm trong tháng 11 và tốt hơn so với kỳ vọng của thị trường đạt 48,4 điểm nhưng chỉ số vẫn chưa vượt qua ngưỡng 50 điểm** cho thấy ngành sản xuất của Mỹ hiện tại vẫn đang trong trạng thái thu hẹp.

Ngoài ra, chỉ số việc làm từ cuộc khảo sát PMI giảm xuống 45,3 điểm từ 48,1 điểm trong cùng kỳ và chỉ số giá phải trả tăng lên mức 52,5 điểm từ 50,3, cho thấy áp lực giá gia tăng mạnh hơn. Cuối cùng, chỉ số đơn đặt hàng mới cải thiện lên mốc 52,5 điểm từ 50,4 trong tháng 11.

Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
02/01/2025	CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	VN
02/01/2025	CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	MỸ
06/01/2025	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ QUÝ IV VÀ NĂM 2024	VN
10/01/2025	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
14/01/2025	CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT (PPI) THÁNG 12	MỸ
15/01/2025	CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG (CPI) THÁNG 12	MỸ
16/01/2025	ĐÁO HẠN HĐTL THÁNG 1 (VN30F2501)	VN
20/01/2025	CÔNG BỐ THÀNH PHẦN CỔ PHIẾU MỚI TRONG VN30	VN
30/01/2025	FED CÔNG BỐ LÃI SUẤT ĐIỀU HÀNH	MỸ
30/01/2025	CÔNG BỐ SỐ SƠ BỘ GDP	MỸ

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Không khớp	100.000	110.000	96.000	24/09/2024	124.500	25%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	25/09/2024	21.900	2%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	26/09/2024	45.300	4%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	04/10/2024	16.000	-8%
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	18/10/2024	72.000	-8%
HCM	Chứng khoán	06/10/2024	17/10/2024	30.000	32.000	29.000	23/10/2024	29.000	-3%
LPB	Ngân Hàng	22/09/2024	Không khớp	31.000	34.000	29.000	04/11/2024	32.350	4%
OCB	Ngân Hàng	29/09/2024	02/10/2024	11.900	13.000	11.000	04/11/2024	11.000	-8%
PET	Bán Lẻ	13/10/2024	15/10/2024	27.000	29.500	25.500	15/11/2024	25.500	-6%
BVS	Chứng Khoán	10/11/2024	11/11/2024	41.300	45.000	38.000	15/11/2024	38.000	-8%
HDG	Bất Động Sản	03/11/2024	18/11/2024	27.000	29.500	25.500	26/11/2024	28.550	6%
VGI	Viễn thông	27/10/2024	Không khớp	64.000	70.500	61.000	05/12/2024	88.200	38%
TTA	Điện lực	09/12/2024	Không khớp	11.600	12.600	10.500	18/12/2024	13.100	13%
PVP	Vận tải	15/12/2024	16/12/2024	16.800	18.500	16.000	24/12/2024	17.700	5%
BFC	Hóa chất	24/11/2024	27/11/2024	39.000	42.000	36.000	25/12/2024	40.500	4%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
NAB	Ngân Hàng	20/10/2024	21/10/2024	16.000	17.700	15.000	15.650	-2%
BAF*	Thực phẩm	17/11/2024	18/11/2024	23.300	25.500	21.500	27.000	17%
REE	Điện lực	01/12/2024	02/12/2024	67.000	72.000	62.000	65.400	-2%
VIP	Vận tải	22/12/2024	26/12/2024	14.600	16.000	13.500	14.100	-3%
TV2	Điện lực	29/12/2024	30/12/2024	34.350	37.000	32.000	32.700	-5%

(*): Tiếp tục nắm giữ cổ phiếu BAF, chốt lời khi giá giảm dưới mốc 26.

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

PHÒNG PHÂN TÍCH**Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

tuanpv1@eves.com.vn

Vũ Mai Anh

Chuyên viên cao cấp

anhvm@eves.com.vn

Đình Quốc Khánh

Chuyên viên

khanhdq@eves.com.vn

Nguyễn Tùng Dương

Chuyên viên

duongnt@eves.com.vn

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

